TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 18 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG – TỈNH THÁI BÌNH

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149, khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình ;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 07/2022/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Vũ Thị Th1, sinh năm 1982

- Anh Vũ Trung Th, sinh năm 1978

Đều có địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Trung Th và chị Vũ Thị Th1 tự do tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình ngày 22/7/2000. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình anh Th tại thôn D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung và mâu thuẫn về kinh tế. Vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh Vũ Trung Th và chị Vũ Thị Th1 thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận cho anh Vũ Trung Th và chị Vũ Thị Th1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Vũ Trung Th và chị Vũ Thị Th1 thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Vũ Hoàng L, sinh ngày 08/01/2002 . Hiện con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Vũ Trung Th và chị Vũ Thị Th1 thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Vũ Trung Th và chị Vũ Thị Th1 mỗi người chịu một nửa lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Vũ Trung Th và chị Vũ Thị Th1 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không Th không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Trung Th và chị Vũ Thị Th1.

- Về con chung: Anh Vũ Trung Th và chị Vũ Thị Th1 thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Vũ Hoàng L, sinh ngày 08/01/2002. Hiện con chung đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Trung Th và chị Vũ Thị Th1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Trung Th và chị Vũ Thị Th1 mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Vũ Trung Th và chị Vũ Thị Th1 đã nộp tại biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0003002 ngày 10/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương